

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 241/2020/QĐST-DS

Thủ Đức, ngày 01 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Hồng V, sinh năm: 1969.

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Tấn D, sinh năm: 1990 - là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2020) .

Địa chỉ: Số E đường F, khu phố G, phường H, thành phố I, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1955 .

Thường trú: Số K Đường K, Khu phố L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số U đường S, phường X, thị xã Y, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các bên thống nhất: Ông Lê Tấn D là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng V và bị đơn - ông Nguyễn Đức T xác định ông Nguyễn Đức T còn nợ bà Võ Thị Hồng V tổng số tiền là 37.000.000 đồng.

2.2 Ông Nguyễn Đức T sẽ thanh toán toàn bộ số tiền vay trên trong thời hạn 06 tháng, cụ thể:

Vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/9/2020, ông Nguyễn Đức T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Võ Thị Hồng V mỗi tháng số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kỳ thanh toán cuối cùng là vào ngày 19/2/2021, ông Nguyễn Đức T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Võ Thị Hồng V số tiền còn lại 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

- Nếu ông Nguyễn Đức T vi phạm bất kỳ một kỳ thanh toán nào nêu trên thì bà Võ Thị Hồng V có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Kể từ ngày bà Võ Thị Hồng V có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Đức Trung vi phạm nghĩa vụ nêu trên thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.3 Về án phí: Án phí hòa giải thành là 925.000đ (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng), ông Nguyễn Đức T chịu.

Hoàn lại cho bà Võ Thị Hồng V số tiền 925.000đ (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0057527 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh
- VKSND Q. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh